UBND XÃ HÒA AN **BAN QLCTMTQGXDNTM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/BC-BQL	*Hòa An, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, NTM nâng cao năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023

A. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG MTQG XÂY DỰNG NTM NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Thành lập, kiện toàn bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình:

Ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân xã tham mưu với Thường trực Đảng ủy kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm trưởng ban, các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng ủy làm thành viên phụ trách từng lĩnh vực và địa bàn ấp; bên cạnh đó cũng thường xuyên kiện toàn BQL XDNTM xã và các văn bản khác có liên quan.

2. Công tác tuyên truyền, vận động

Tham mưu với Đảng ủy, phối hợp các Hội đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền, tiếp tục vận động nhân dân nhằm duy trì và nâng cao chất lượng bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao; cụ thể trong năm 2022 đã thực hiện tuyên truyền vận động nhân dân được 20 cuộc tuyên truyền, với hơn 300 lượt người tham dự, tuyên truyền các nội dung liên quan đến trồng cây xanh, tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó Đài truyền thanh xã kịp thời chuyển tải, tuyên truyền các văn bản có liên quan đến công tác xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, qua đó đã vận động người dân tham gia thực hiện tốt việc thu gom và xử lý rác, tham gia mua BHYT, tham gia đóng góp kinh phí, ngày công lao động xây dựng cầu, đường...

II. BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

Ban hành Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2022 của UBND xã Hòa An về việc củng cố Ban Quản lý Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Hòa An.

Ban hành Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2022 của UBND xã Hòa An về việc củng cố tổ giúp việc cho Ban Quản lý Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới xã Hòa An.

Ban hành Quyết định số 58-QĐ/ĐU ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Đảng Ủy xã Hòa An về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao xã Hòa An.

Ban hành Quyết định số 59-QĐ/ĐU ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Đảng Ủy xã Hòa An về việc phân công thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao xã Hòa An.

Ban hành Kế hoạch số 393/KH-UBND, ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân xã về thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới và một số giải pháp thực hiện nông thôn mới nâng cao.

III. Kết quả thực hiện xây dựng NTM theo Quyết định 1260/QĐ-UBND tỉnh An Giang

3.1. Kết quả chung:

+ Các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới đạt được: 17/19 tiêu chí, 52/57 chỉ tiêu;

+ Các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới chưa đạt: 2/19 tiêu chí, 5/57 chỉ tiêu;

Bảng 1: Thống kê các tiêu chí, chỉ tiêu đạt

Tiêu chí		Chỉ tiêu	
Số lượng	**Liệt kê tên tiêu chí đạt**	**Số lượng**	**Liệt kê tên chỉ tiêu đạt**
17	2,3,4,5,6,7,8,9,10,11, 12,14,16,17,18,19	52	1.1, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 3.1, 3.2, 4.1, 4.2, 5, 6.1, 6.2, 6.3, 7, 8.1, 8.2, 8.3, 8.4, 9.1, 9.2, 10, 11, 12.1, 12.2, 13.4, 14.1, 14.2, 15.1, 15.2, 15.3, 15.4, 16, 17.1, 17.2, 17.3, 17.4, 17.5, 17.6, 17.7, 17.8, 17.9, 17.10, 17.11, 17.12, 18.1, 18.2, 18.3, 18.4, 18.5, 18.6, 19.1, 19.2

Bảng 2: Thống kê các tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt

Tiêu chí		Chỉ tiêu	
Số lượng	**Liệt kê tên tiêu chí chưa đạt**	**Số lượng**	**Liệt kê tên chỉ tiêu chưa đạt**
2	1,13	5	1.2,13.1,13.2,13.3,13.5

3.2. Kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu NTM năm 2022 theo Quyết định số 1260/QĐ-UBND tỉnh An Giang.

- Tiêu chí số 1 về Quy hoạch:

+ Chỉ tiêu 1.1: Có quy hoạch chung xây dựng xã được phê duyệt phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2021 – 2025:

UBND xã vừa có Tờ trình số 417/TTr-UBND ngày 25/7/2022 về việc thông qua đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã nông thôn mới Hòa An, huyện Chợ Mới đến năm 2030; đã được Hội đồng nhân dân xã Hòa An biểu quyết thống nhất thông qua Nghị quyết đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng xã nông thôn mới Hòa An, huyện Chợ Mới đến năm 2030 và đã có hiệu lực kể từ ngày 05/8/2022. Hiện đã nhận được hồ sơ về Quy hoạch xây dựng nông thôn mới. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 1.2: Ban hành quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch:

Hiện tại đã nhận được hồ sơ về Quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã Hòa An, đang xây dựng quy định quản lý theo đồ án quy hoạch và tổ chức thực hiện theo quy hoạch. **(Chưa đạt)**

Đánh giá: **Chưa đạt**

- Tiêu chí số 2 về Giao thông

+ Chỉ tiêu 2.1: Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm: có 3.10/3.10 km đạt 100% so với quy định đạt. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 2.2: Tỷ lệ đường ấp và đường liên ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm: Số Km đường liên ấp đạt chuẩn là 2.40/2.40Km đạt 100%.**(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 2.3: Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm: Số km đường ngõ xóm không lầy lội là 0.57/0.57km đạt 100%. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 2.4: Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm: đường giao thông nội đồng của xã là 3.34/3.34km đạt 100%.**(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt.**

- Tiêu chí 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai

+ Chỉ tiêu 3.1: Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 100%.

Hệ Thống thủy lợi đáp ứng yêu cầu dân sinh và phòng chống thiên tai. Diện tích đất SXNN được tưới, tiêu bằng hệ thống trạm bơm điện toàn xã 1184.5/1184.5 ha đạt 100% so với quy định từ 80% trở lên. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 3.2: Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.

Địa phương đã chủ động xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, phương án ƯPBĐKH-PCTT và PTDS đảm bảo yêu cầu về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ, cụ thể:

Tổ chức bộ máy thực hiện công tác phòng, chống thiên tai được thành lập và kiện toàn theo qui định của pháp luật, có nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu trong công tác phòng, chống tiên tai tại địa phương.

Các hoạt động phòng, chống thiên tai được triển khai chủ động và có hiệu quả đáp ứng nhu cầu dân sinh. Có cơ sở hạ tầng thiết yếu đáp ứng nhu cầu phòng, chống thiên tai.**(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt.**

- Tiêu chí 4 về Điện

+ Chỉ tiêu 4.1: Hệ thống điện đạt chuẩn: Hiện trạng lưới điện trên địa bàn xã có đường dây trung thế và các đường dây hạ thế do Điện lực Chợ Mới và Xí nghiệp Điện - Nước chợ Mới quản lý đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện.**(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 4.2: Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn:

Ban Quản lý nông thôn mới xã kết hợp phòng Kinh tế - Hạ tầng, Xí nghiệp Điện nước, Điện lực Chợ Mới thường xuyên kiểm tra hệ thống lưới điện, tuyên truyền nhân dân nâng cao ý thức về an toàn sử dụng điện, cải tạo, nâng cấp và sửa chửa đường dây không đảm bảo, phát hoang an toàn hành lang lưới điện trên địa bàn xã và thay thế các điện kế cũ. Vận động hộ dân sửa chữa các đường dây điện câu nối trong gia đình, trụ đở đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn theo quy định của pháp luật. Đến nay, số hộ dân sử dụng điện thường xuyên và đảm bảo an toàn điện 5380/5380 đạt tỷ lệ 100%. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt.**

- Tiêu chí 5 về Trường học

Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định:

Đến nay xã đã xây dựng hoàn thành 04 Trường: Tiểu học "A", Tiểu học "C", trường Mẫu giáo và trường THCS Nguyễn Văn Cưng.

Số trường học đạt chuẩn quốc gia là 04/05 trường (tỷ lệ 80%).

Đánh giá: **Đạt.**

- Tiêu chí 6 về Cơ sở vật chất văn hóa

+ Chỉ tiêu 6.1: Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

Hiện nay xã có 01 hội trường đa năng hoạt động ổn định, tuy nhiên chưa đáp ứng theo yêu cầu. Hiện xã đã đề nghị huyện đầu tư xây dựng mới nhà văn hóa để đạt chuẩn theo quy định. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi.

Hiện toàn xã có 07 điểm vui chơi giải trí cho trẻ em (05 điểm tại 03 Trường Tiểu học gồm 03 điểm chính và 02 điểm phụ; 01 điểm Trường THCS, 01 điểm Trường Mẫu giáo). 01 điểm sinh hoạt cho người cao tuổi tại Hội Đông y xã. Bên cạnh đó còn thành lập và duy trì 08 điểm cờ tướng, 05 điểm sinh hoạt văn nghệ (04 điểm sinh hoạt đờn ca tài tử, 01 điểm hát với nhau) để tiện người cao tuổi tham gia sinh hoạt. Xây dựng kế hoạch bảo vệ và chăm sóc trẻ em, kế hoạch phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho trẻ em, Kế hoạch số tổ chức sinh hoạt "CLB Quyền trẻ em" năm 2022; Kế hoạch tổ chức hoạt động sinh hoạt hè năm 2022; Kế hoạch tổ chức hoạt động "Ngày hội thiếu nhi" năm 2022. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 6.3 Tỷ lệ ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng:

Trên địa bàn có 06/06 ấp có 31 điểm sinh hoạt Văn hóa cộng đồng. Đáp ứng nhu cầu giải trí, vui chơi (như các hoạt động thể thao, 08 CLB đờn ca tài tử, 06 CLB Bóng đá, Bóng chuyền, 01 CLB Dưỡng sinh, 01 CLB Cầu lông; nơi sinh hoạt của các Hội quán...) làm phong phú đời sống tinh thần của người dân. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

- Hoàn thành nâng chất và sữa chữa chợ An Khánh.

- Hiện UBND xã đang xin chủ trương nâng cấp đầu tư xây dựng chợ Trung tâm xã, đồng thời có kế hoạch thực hiện tốt các tiêu chuẩn khác để duy trì chuẩn chợ an toàn thực phẩm. Quản lý, kiểm soát chặt chẽ và vận động nhân dân thực hiện tốt nội quy sinh hoạt chợ, đảm bảo trật tự mua bán, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, tạo mọi điều kiện cho các hộ tiểu thương mở rộng quy mô kinh doanh, dịch vụ. Không để hình thành các điểm kinh doanh, mua bán gần sát hành lang đường nông thôn làm ảnh hưởng cảnh quan môi trường và an toàn giao thông.

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 8 về Thông tin và truyền thông

+ Chỉ tiêu 8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính: Xã có 01 điểm bưu điện văn hóa được duy trì và hoạt động thường xuyên. **(Đạt)**.

+ *Chỉ tiêu 8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, Internet*: toàn xã có 6 ấp đều có đường truyền cáp quang internet. Có 03 điểm truy cập internet, 06 trạm BTS của các nhà mạng viễn thông. Đáp ứng yêu cầu cập nhập thông tin cho nhân dân. **(Đạt).**

+ *Chỉ tiêu 8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các ấp*: hệ thống loa truyền thanh của xã được bố trí đều ở các ấp. **(Đạt).**

+ *Chỉ tiêu 8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành*:

Xã có 34 bộ máy vi tính phục vụ 34 cán bộ công chức đạt tỷ lệ 100% (trong đó *22* cán bộ hưởng lương công chức) đều sử dụng máy vi tính riêng, đạt tỷ lệ 100%). Đồng thời các máy có sử dụng phần mềm quản lý (văn phòng điện tử VNPT Ioffice 4.0, Một cửa điện tử tỉnh; chương trình kế toán ngân sách và tài chính xã Misa, hệ thống thông tin quản lý hộ tịch, hộp thư điện tử tỉnh). Đang phối hợp phòng văn hóa huyện xây dựng Trang thông tin điện tử của xã. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt.**

- Tiêu chí 9 về Nhà ở dân cư

+ *Chỉ tiêu 9.1. Nhà tạm, nhà dột nát.*

Được sự quan tâm UBMTTQ Việt Nam xã vận động các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội trong và ngoài tỉnh, kết hợp với nguồn vốn đóng góp của cộng đồng dân cư do xã vận động xây dựng mới 12 căn nhà tình thương và 05 căn nhà đại đoàn kết. Đến nay xã không còn nhà tạm, dột nát. **(Đạt)**

+ *Chỉ tiêu 9.2. Tỷ lệ hộ có nhà kiên cố hoặc bán kiên cố*: Toàn xã có 4.690/5.380 hộ, đạt tỷ lệ 87,17%. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**.

- Tiêu chí 10 về Thu nhập

Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn: Xã đã tập trung chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, cơ cấu kinh tế nông nghiệp tổ chức lại sản xuất theo hướng tái cơ cấu ngành nông nghiệp; theo đó, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn toàn xã đạt trên 66.7triệu đồng/người/năm. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt.**

- Tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều (Tỉ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021- 2025)

Thực hiện các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ học nghề và giới thiệu việc làm cho con em hộ nghèo chí thú làm ăn. Hàng năm địa phương tổ chức đối thoại hộ nghèo để nắm bắt tâm tư, nhu cầu và nguyện vọng thoát nghèo của họ, qua đó phân loại từng đối tượng để hỗ trợ học nghề, tạo việc làm; kết hợp Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông

thôn huyện, các hội đoàn thể xét vay vốn tín dụng hỗ trợ phát triển sản xuất, làm ăn có hiệu quả từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững. Tổng số hộ nghèo của xã là 140 hộ, trong đó, hộ không có khả năng lao động là 34 hộ. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của xã là 1,98% ((140-34)/(5.380-34)). Tổng số hộ cận nghèo của xã là 154 hộ, trong đó, hộ không có khả năng lao động là 47 hộ. Tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều của xã là 2,01% ((154-47)/5.380-47)). Tỷ lệ nghèo đa chiều của xã là 3,99%. Thấp hơn mức chỉ tiêu vùng (4,00%).

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 12 Lao động

+ Chỉ tiêu 12.1 Tỷ lệ lao động qua đào tạo.

Trên địa bàn xã 8.625/12.312 người đạt tỷ lệ 70,05%, so với quy định là >70%. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 12.2 Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ.

Trên địa bàn xã có 2.330/8.625 người đạt tỷ lệ 27.01% so với quy định ≥ 25%. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển nông thôn

Kết quả thực hiện:

+ 13.1. *Xã có hợp tác xã hoạt động có hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã:* Trên địa bàn có 01 Hợp tác xã Rau sau hè đang đi vào hoạt động. Bên cạnh đó xã duy trì hoạt động của Hội quán xoài cát Hòa Lộc ấp An Thạnh. **(Chưa đạt)**

Nguyên nhân: HTX Rau sau hè báo cáo tài chính năm 2021 kinh doanh lỗ 34,5 triệu đồng, do mới thành lập, đầu tư ban đầu nhiều. Đến thời điểm hiện tại hợp tác xã chưa có báo cáo tài chính năm 2022.

+ 13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững: Xã có 06 tổ liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững. **(Chưa đạt)**

Nguyên nhân: Mời Tập đoàn Lộc Trời tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, nhân dân chưa tham gia với lý do phải sản xuất theo quy trình và đảm bảo tiêu chuẩn của Lộc Trời.

+13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương.

Xã đang lập hồ sơ công nhận sản phẩm OCOP (Trái Na) tại ấp Bình Phú **(Chưa đạt).**

Nguyên nhân: Hiện đã đăng ký sản phẩm OCOP (Trái Na) đang chờ kết quả lấy mẫu và xét duyệt hồ sơ OCOP.

+13.4. *Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường.*

Hiện trên địa bàn xã chưa có làng nghề được công nhận.Ban nông nghiệp xã đã xây dựng hồ sơ công nhận làng nghề trồng hoa ấp An Thạnh đã gửi về phòng Nông nghiệp thẩm định. **(Đạt)**

+13.5 *Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả*: Hiện tại xã đã thành lập tổ khuyến nông cộng đồng và các quy chế …, tuy nhiên chờ trên thẩm định. **(Chưa Đạt).**

Đánh giá: **Chưa đạt**

- Tiêu chí 14 về Giáo dục và đào tạo

+ Chỉ tiêu 14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ: các trường đang duy trì kết quả đạt chuẩn. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (PT, bổ túc, trung cấp) có 139 học sinh tốt nghiệp tiếp tục học ở các điểm trường trong tổng số 133 em tốt nghiệp đạt 80,35%. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 15 về Y tế

+ Chỉ tiêu 15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế:

Đảng ủy, UBND xã thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo các Ban, ngành, Đoàn thể xã, Ban phát triển ấp tích cực, quan tâm bám sát địa bàn, tuyên truyền, vận động sâu rộng đến nhân dân trên địa bàn tham gia bảo hiểm y tế 100% và vận động các doanh nghiệp, Mạnh thường quân hỗ trợ mua BHYT cho đối tượng khó khăn. Tính đến nay người dân tham gia BHYT là **16.588/18.351** đạt 90.39%. **(Đạt).**

+ Chỉ tiêu 15.2. xã đạt tiêu chí quốc gia về Y tế:

Thực hiện theo Quyết định 4667/QĐ-BYT ngày 07/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã giai đoạn đến 2020. Trạm y tế xã đã đạt chuẩn Bộ tiêu chí quốc gia về y tế năm 2017 và duy trì kết quả đạt chuẩn cho đến nay. Dự án nâng cấp và cải tạo các công trình của trạm y tế xã được phê duyệt. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): Tổng số trẻ em dưới 5 tuổi trong xã là 1.294; tổng số trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi tính đến nay là 244/1.294 đạt tỷ lệ 18,85%. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 15.4 Tỉ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử: Qua công tác rà soát trạm y tế xã, hiện tại số dân có sổ khám chữa bệnh điện tử là 15.300/19.524 đạt tỷ lệ 78.37%. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 16 về Văn hóa

Tỷ lệ ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới:

Hàng năm, Ban Chỉ đạo xã đều xây dựng kế hoạch nâng chất các danh hiệu Gia đình văn hoá, Ấp văn hoá, thành lập các đoàn công tác, hỗ trợ các ấp và vận động nhân dân thực hiện các tiêu chí xây dựng Gia đình văn hoá và tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đã góp phần nâng cao nhận thức của nhân dân. Bên cạnh đó tiếp tục nâng chất và thực hiện tốt phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn liền với xây dựng nông thôn mới. Toàn xã có 06/06 ấp đạt chuẩn ấp văn hóa trên 20 liền; xã đạt chuẩn xã văn hoa nông thôn mới. Đạt tỉ lệ 100%.

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm

+ Chỉ tiêu 17.1: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn: Trong toàn xã có tổng số hộ dân sử dụng nước máy hợp vệ sinh là 5.267/5.380 đạt tỷ lệ 97,7%. Các điểm trường học, trạm Y tế đều sử dụng nước sạch. Các công trình cấp nước sinh hoạt đang được phát huy hiệu quả, đảm bảo cung cấp nước sạch cho người dân sử dụng trong sinh hoạt và sản xuất. Qua đó, làm hạn chế các dịch bệnh lây lan qua nguồn nước, đồng thời giữ gìn vệ sinh môi trường sống chung của cộng đồng. **(Đạt)**.

+ Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.

Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã thuộc đối tượng phải lập thủ tục hành chính về môi trường là: 87 cơ sở (86 cơ sở, 1 nuôi trồng thủy sản), trong đó có 87/87 cơ sở đã được xác nhận thủ tục về môi trường, đạt tỷ lệ: 100%.

Số cơ sở sản xuất - kinh doanh thực hiện theo đúng các giải pháp bảo vệ môi trường được phê duyệt trong hồ sơ: thực hiện giám sát 100% các cơ sở trên địa bàn xã. Kiểm tra trực tiếp 21 cơ sở (12 cơ sở cấp xã, 6 cơ sở cấp huyện, 3 cơ sở cấp tỉnh) . Có 84/87 cơ sở thực hiện đúng các biện pháp bảo vệ môi trường được duyệt, đạt tỷ lệ 96,5%.**(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung.

Tổng số hộ trên địa bàn xã 5380 hộ, số hộ bỏ địa phương là 82 hộ, số hộ thực tế sinh sống là 5298 hộ, có 3770/5298 hộ tham gia thực hiện cải tạo vườn chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh đạt tỷ lệ 71,1% .Toàn xã có 10 tuyến đường chính với 3143 hộ thực tế và 67 hộ đi làm ăn xa. Có 2433/3143 hộ trên các tuyến đường chính tham gia thực hiện cải tạo vườn chỉnh trang hàng rào bằng cây xanh đạt tỷ lệ 77,4%. Có tổng cộng 21,7/29,07 km tuyến đường công cộng có trồng hoa, cây cảnh tạo cảnh quan chiếm tỷ lệ 74,6 %.

Mặt trận và Đoàn thể xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban phát triển ấp có sự hỗ trợ của lực lượng đơn vị Công an và Ban chỉ huy quân sự xã ra quân phát quang bụi rậm, cây, cỏ ven theo các tuyến đường trên địa bàn các ấp tạo cảnh quan, thông thoáng trên các tuyến đường. Tổ chức ra quân thu gom rác thải nhựa tại các cụm dân cư, dọc theo các tuyến kênh rạch. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn (≥2 m^2/người.

Thực hiện trồng cây trên 03 tuyến đường bao gồm: Tuyến tỉnh lộ 946 - ấp Bình Thạnh 1 với tổng chiều dài 800 mét bao gồm các loại cây như bằng lăng, sưa, kèn hồng khoảng 200 cây. Tuyến Hương lộ 1 - ấp Bình Phú với chiều dài 200 mét bao gồm các loại cây như bằng lăng, kèn hồng, cẩm lai khoảng 50 cây. Tuyến ngọn Cái Sơn - ấp Bình Quới với chiều dài 2000 mét bao gồm các loại cây như bạch đằng, bằng lăng khoảng 200 cây. Tổ chức trồng và chăm sóc cây xanh trong khuôn viên Ủy ban nhân dân xã và khu dân cư với trên 30 chậu cây kiểng trồng tại UBND xã và một số điểm trồng cây ven đường khu dân cư. Ban nông nghiệp xã phát cho nông dân trên 4000 cây phân tán như sưa, bằng lăng, tràm, bạch đàn, ...trồng theo các tuyến đường và các kênh nội đồng.

Khu dân cư với 238 người dân sinh sống, tổng diện tích trồng cây là 1300m^2 .Ước tính diện tích cây xanh đạt 5,4m^2/ người. **(Đạt)**

+ 17.5 Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch:

Hiện trên địa bàn xã có 02 nghĩa trang nhân dân ở ấp Bình Thạnh 2 và ấp Bình Phú, phục vụ nhu cầu mai tán phù hợp với quy hoạch và cảnh quan môi trường. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định (trên 85%):

Tổng số hộ trên địa bàn xã 5380 hộ Số hộ bỏ địa phương trên địa bàn xã là 82 hộ, số hộ thực tế trên địa bàn xã 5298 hộ. Số hộ dân tham gia thu gom xử lý rác trên các tuyến đường có ịch vụ thu gom: là 4220 hộ. Đạt tỉ lệ 79,8%.Số hộ xử lý bằng phương pháp đốt là 820 hộ và 258 hộ xử lý bằng biện pháp chôn lắpvà biện pháp khác.

Tổng số hộ trên địa bàn xã thu gom xử lý chất thải rắn sinh hoạt là 5040/5298 hộ đạt tỷ lệ 95,1%.

Chất thải xây dựng trên địa bàn xã chủ yếu là chất thải từ công trình xây dựng cải tạo, sữa chữa, phá dỡ nhà, lượng chất thải này được sử dụng lại để san lấp mặt bằng, đỗ bờ kè chống sạt lở. Chất thải là phụ phẩm nông nghiệp như thân cây bắp, cây chuối thu gom cho gia súc gia cầm làm thức ăn, lượng rơm rạ để ủ nấm rơm, ủ mục bán trồng cây.

+ Chỉ tiêu 17.7 Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường:

Chất thải y tế: Hòa An có 03 cơ sở trong đó 01 trạm Y tế xã, 02 cơ sở y tế tư nhân. Qua công tác giám sát các cơ sở y tế có trang bị thùng chứa chất thải y tế riêng biệt với chất thải sinh hoạt. Về cơ bản công tác thu gom, phân loại chất thải y tế trong đó có chất thải rắn y tế đã đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật. Hiện nay Trạm y tế xã đã ký hợp đồng xử lý chung rác y tế nguy hại cho các cơ sở y tế trên địa bàn xã. Tổng khối lượng chất thải y tế khoảng 0,5kg/ngày và 182,5kg/năm được thu gom 100%.

Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: UBND phối hợp cùng ban ngành đoàn thể tổ chức họp dân tuyên 05 buổi cho nông dân tại các ấp, có trên 150 lượt nông dân tham dự. Tuyên truyền trên đài truyền thanh với 4 cuộc/tháng. Bố trí thí điểm thùng chứa rác trên đồng ruộng, yêu cầu người dân trên địa bàn xã thu gom lưu trữ lại tại đồng ruộng, đảm bảo chứa trong các vật dụng không rò rỉ ra ngoài.

+ Chỉ tiêu 17.8 Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

Thực hiện tốt các trương trình hỗ trợ của UBND tỉnh về bảo vệ môi trường, các hội đoàn thể xã tuyên truyền vận động trong nhân dân xây dựng mới nhà tiêu hợp vệ sinh. Tính đến nay hộ dân có nhà tiêu hợp vệ sinh và đảm bảo 03 sạch là 5.265/5.380 hộ đạt 97,86%. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường:

Cán bộ chuyên môn kết hợp cùng với các hội đoàn thể xã tích cực tuyên truyền, vận động người chăn nuôi thực hiện tốt các công tác bảo vệ môi trường không gây ô nhiễm (xây hầm biogas hoặc đào hố xí xử lý nước thải, chất thải). Qua đó toàn xã có 71/82 hộ chăn nuôi đạt 86,6%. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở SXKD thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm:

Nhờ làm tốt công tác vận động, thương xuyên phối hợp các ngành có liên quan kiểm tra công tác vệ sinh an toàn thực phẩm nên các cơ sở kinh doanh chấp

hành tốt. Toàn xã có 460/460 hộ và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm đạt 100%. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.11.Tỉ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn:

- Tuyên truyền trên đài phát thanh 120 lượt tin tuyên truyền, nội dung liên quan phân loại, tái chế, tái sử dụng rác thải. Kết hợp MTTQ xã và ban ngành đoàn thể tổ chức 06 buổi tuyên truyền hướng dẫn người dân thu gom, phân loại rác thải tại nguồn, biện pháp xử lý đối với từng loại chất thải, tái chế, tái sử dụng rác theo quy định. Trên địa bàn xã có 3720/5298 hộ gia đình tham gia phân loại rác tại nguồn đạt tỷ lệ 70,2%.**(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 17.12.Tỉ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom tái sử dụng tái chế, xử lý đúng theo quy định:

Trên địa bàn xã có 04 điểm mua bán phế liệu nhỏ lẻ, trong đó có 01 điểm đầu mối thu mua phế liệu (có máy móc, thiết bị ép phế liệu, có phương tiện vận chuyển thành phố HCM hoặc các khu tái chế rác thải nhựa các tỉnh lân cận).

Mặt trận tổ quốc xã cùng các ban ngành đoàn thể thực hiện mô hình chợ dân sinh giảm thiểu rác thải nhựa, cấp phát 100kg túi sinh học tự phân tương đương 700 túi sinh học tự phân hủy giới thiệu đến các hộ hộ mua bán kinh doanh tại chợ để thay đổi thói quen sử dụng túi nilong. Tổ chức 06 buổi tuyên truyền hướng dẫn người các biện pháp xử lý đối với từng loại chất thải, tái chế, tái sử dụng rác theo quy định. Có 3720/5298 hộ gia đình tham gia mô hình thu gom tái chế rác thải đạt tỷ lệ 70,2%. **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

+ Chỉ tiêu 18.1 Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn:

Đến nay có 21/21 cán bộ công chức đạt chuẩn theo tiêu chí về (Trình độ học vấn; chính trị; chuyên môn; tin học và trình độ quản lý Nhà nước cơ sở). **(Đạt).**

+ Chỉ tiêu 18.2 Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

Trong năm 2022, Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh" được Huyện ủy Chợ Mới công nhận tổ chức cơ sở đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý "Hoàn thành xuất sắc" nhiệm vụ năm 2022. **(Đạt)**

+ Chỉ tiêu 18.3 Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

Hiện tại xã có 6/6 tổ chức đoàn thể chính trị của xã: Mặt trận tổ quốc, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân,

Hội Cựu chiến binh; Công đoàn cơ sở đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên, đạt tỷ lệ 100%. **(Đạt)**

+ *Chỉ tiêu 18.4 Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định:* đáp ứng tương đối tốt các tiêu chí về chuẩn tiếp cận pháp luật. UBND, các ban ngành, đoàn thể và các ấp nghiêm túc thực hiện đúng quy chế dân chủ cơ sở. Xã đã thực hiện xây dựng hoàn tất và đưa vào hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đạt theo chuẩn quy định. **(Đạt)**

+ *Chỉ tiêu 18.5 Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội:*

Xã đạt tiêu chí đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội; có nữ lãnh đạo chủ chốt ở xã; có 100% phụ nữ thuộc hộ nghèo, phụ nữ khuyết tật có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức; không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn. Hàng tháng đều có 02 chuyên mục tuyên truyền về bình đẳng giới trên hệ thống truyền thanh của xã. Sinh hoạt câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững 01 lần/quý. Có 01 địa chỉ tin cậy - nhà tạm lánh tại công an xã. **(Đạt)**

+ *Chỉ tiêu 18.6 Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồ dưỡng nông thôn mới cho người dân đào tạo nâng cao nâng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của ban phát triển nông thôn ấp.* **(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

- Tiêu chí 19 về Quốc phòng và an ninh

+ *Chỉ tiêu 19.1. Xây dựng lực lượng dân quân "vững mạnh, rộng khắp" và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng:* tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt 11/11 chỉ tiêu (*đạt 100% Nghị quyết*); tổ chức củng cố lực lượng dân quân toàn xã tổng số là 108 người, đạt 0,55% dân số, Đảng viên chi bộ-Ban CHQS xã đạt 20 đồng chí đạt tỉ lệ 18.5%, phúc tra lực lượng DBĐV; giao nguồn tập huấn, huấn luyện, diễn tập QNDB đạt 100% chỉ tiêu.**(Đạt)**

+ *Chỉ tiêu 19.2. Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự:* chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp để duy trì và nâng cao chất lượng công tác đảm bảo ANTT. Thường xuyên làm tốt công tác tấn công, xử lý tội phạm và tệ nạn xã hội nên tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội giảm đáng kể.**(Đạt)**

Đánh giá: **Đạt**

3.3. Kết quả thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn:

Trong năm địa phương đăng ký 01 sản phẩm Trái Na tham gia OCOP và đang hoàn thành các thủ tục gửi đến phòng chuyên môn để hoàn thành chứng nhận.

Đánh giá những thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện: Chương trình OCOP là chương trình khá mới, cần nhiều bước thực hiện, đăng ký nhiều nội dung, phân tích mẫu và chờ thẩm định nên thời gian kéo dài.

IV. Kết quả thực hiện xây dựng NTM nâng cao theo Quyết định 1261/QĐ-UBND

+ Các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới nâng cao đạt được: 8/19 tiêu chí, 47/75 chỉ tiêu;

+ Các tiêu chí, chỉ tiêu nông thôn mới nâng cao chưa đạt: 11/19 tiêu chí, 28/75 chỉ tiêu;

Tiêu chí		Chỉ tiêu	
Số lượng	**Liệt kê tên tiêu chí đạt**	**Số lượng**	**Liệt kê tên chỉ tiêu đạt**
8	2,3,4,5,9,10,16,19	47	1.1, 1.3, 2.1, 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5, 3.6, 4, 5.1, 5.2, 5.3, 5.4, 5.5, 5.6, 6.2, 6.3, 8.1, 8.2, 8.3, 8.5, 12.3, 14.4, 16.1, 16.2, 16.3, 17.1, 17.3, 17.4, 17.5, 17.8, 17.9, 17.11, 17.12, 18.1, 18.2, 18.3, 18.5, 18.7, 18.8, 19.1, 19.2

Các tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt

Tiêu chí		Chỉ tiêu	
Số lượng	**Liệt kê tên tiêu chí chưa đạt**	**Số lượng**	**Liệt kê tên chỉ tiêu chưa đạt**
11	1,6,7,8,11,12,13,14,15,17,18	28	1.2, 1.3, 6.1, 7, 8.4, 11, 12.1,12.2, 13.1, 13.2, 13.3, 13.4, 13.5, 13.6, 13.7, 13.8, 14.1, 14.2, 14.3, 15.1, 15.2, 15.3,17.2, 17.6, 17.7, 17.10, 18.4, 18.6

V. Kết quả huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới năm 2022: (8.019 triệu đồng).

- Vốn ngân sách tỉnh: 25 triệu đồng, chiếm 0,30%;
- Vốn ngân sách huyện: ...0... triệu đồng, chiếm ...0..%;
- Vốn ngân sách xã: ...0...triệu đồng, chiếm ...0...%;

- Vốn nhân dân và các tổ chức đóng góp các công trình: 6.854 triệu đồng, chiếm 85,47%;

- Các nguồn quỹ vận động nhân dân và tổ chức: 1.115 triệu đồng, chiếm 13,9%;

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND-UBND huyện, các ban, ngành, đoàn thể huyện, đặc biệt là sự hỗ trợ từ Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới huyện; sự phối hợp hỗ trợ giữa ban ngành, đoàn thể xã và nhân dân trên địa bàn trong việc tổ chức thực hiện và cập nhật hồ sơ minh chứng từng chỉ tiêu, tiêu chí và xây dựng các công trình phúc lợi xã hội trên địa bàn. Đặc biệt là đầu tư kinh phí xây dựng các công trình hạ tầng của xã: Cầu, đường .... Bên cạnh đó sự đoàn kết, thống nhất của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận cao của nhân dân đã tạo tiền đề và điều kiện thuận lợi để xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới góp phần xây dựng bộ mặt nông thôn mới ngày càng đổi mới.

Nông nghiệp phát triển theo hướng đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, cơ giới hóa trong sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi từng bước gắn với nhu cầu thị trường, năng suất, chất lượng, giá trị sản phẩm nông nghiệp được nâng lên, kinh tế tập thể và liên kết sản xuất được chú trọng phát triển.

Kết cấu hạ tầng được đầu tư đồng bộ, kinh tế - xã hội được quan tâm, hệ thống giao thông luôn được đầu tư mở rộng, nâng cấp chỉnh trang tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, lưu thông hàng hóa. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động.

Trên địa bàn xã có 1.166 cơ sở công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ hoạt động ổn định; trong năm, các cơ sở chế biến và lao bóng gạo hoạt động tương đối ổn định đáp ứng nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa trong và ngoài nước, góp phần giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Hệ thống cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng hoàn thiện như: dặm, vá các tuyến đường bị hư hỏng như ĐT 946, Hương lộ 1, các tuyến đường liên ấp...

Công tác tuyên truyền vận động đã góp phần làm chuyển biến nhận thức, đội ngũ cán bộ, đảng viên, người dân hiểu đúng về xây dựng nông thôn mới là Chương trình vận động toàn xã hội tham gia, khắc phục tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự đầu tư của nhà nước, tạo được sự đồng thuận hưởng ứng cao của người dân.

Công tác giảm nghèo phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần "tương thân, tương ái" của dân tộc ta đối với người nghèo, tiếp tục thực hiện chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, cận nghèo tạo công ăn việc làm giúp người dân thoát nghèo bền vững. Giải quyết việc làm đạt được kết quả khá tốt, chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, môi trường ngày càng tốt hơn, bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và ngày càng phát triển, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự xã hội được đảm bảo.

Chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở được nâng lên, dân chủ được phát huy. Niềm tin của nhân dân đối với cấp ủy đảng, chính quyền được củng cố, nâng lên.

2. Khó khăn

Cảnh quan môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và một số chỉ tiêu, tiêu chí tuy đạt nhưng thiếu bền vững. Chưa xây dựng được các bể chứa rác thải nông nghiệp tại các tiểu vùng cho nông dân thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Tình hình tội phạm ma túy và các tệ nạn xã hội trên địa bàn tuy tập trung triệt xóa có giảm đáng kể nhưng hoạt động với nhiều hình thức tinh vi, tìm ẩn nhiều nguy cơ làm mất trật tự an toàn xã hội.

Đời sống vật chất tinh thần của nhân dân được nâng lên, nhưng nhìn chung vẫn còn khó khăn. Tỷ lệ tham gia đóng góp của người dân và nguồn lực xã hội hóa từ doanh nghiệp còn thấp. Một số tiêu chí, chỉ tiêu tuy đạt nhưng tỷ lệ chưa cao hoặc thiếu bền vững cần quan tâm duy trì như: Thu nhập, hộ nghèo, bảo hiểm y tế, môi trường, an ninh trật tự...

Việc phát triển sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản vẫn còn mang tính nhỏ lẻ, chưa bền vững.

Một số tiêu chí, chỉ tiêu mới ban hành theo QĐ 1260 và 1261 của UBND tỉnh có mức độ khó và tỷ lệ phần trăm tăng cao, một số ngành thực hiện chưa đạt yêu cầu, nên vài tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt.

B. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TRONG NĂM 2023

I. Chỉ tiêu kế hoạch xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 1260/QĐ-UBND tỉnh An Giang

Duy trì và nâng chất các tiêu chí, chỉ tiêu đạt được, phấn đấu đạt 19/19 tiêu chí và 57/57 chỉ tiêu theo QĐ 1260 của UBND tỉnh.

Đảm bảo hồ sơ minh chứng đầy đủ của từng ngành theo từng tiêu chí, từng chỉ tiêu cụ thể theo các năm.

II. Chỉ tiêu kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND tỉnh An Giang

Phấn đấu đến cuối năm 2023 đạt 15/19 tiêu chí, 61/75 chỉ tiêu (phấn đấu đạt thêm các Tiêu chí số 1, 6, 8, 12, 14, 15, 18).

III. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện năm 2023

3. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện:

3.1 Nhiệm vụ trọng tâm:

Xây dựng nông thôn mới là nền tảng ban đầu để thực hiện nông thôn mới nâng cao. Để đạt và giữ vững là nhiệm vụ khó khăn cần sự nổ lực, phấn đấu của cả hệ thống chính trị.

Do đó muốn duy trì kết quả đạt được, giữ vững xã nông thôn mới và xây dựng nông thôn mới nâng cao cần xác định nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh và hiệu quả.

- Phát động mạnh mẽ toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, an ninh trật tự được giữ vững, tạo cơ sở để tiếp tục phát triển các mô hình kinh tế hợp tác, kết hợp ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật cao vào sản xuất và một số chính sách hỗ trợ xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại tìm đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp để tránh tình trạng được mùa mất giá và được giá mất mùa của nông dân.

- Tăng cường chính sách an sinh xã hội để đảm bảo các hộ còn khó khăn được tiếp cận các chương trình dự án để phát triển kinh tế đời sống.

- Cấp ủy Đảng, Chính quyền tiếp tục quan tâm lãnh, chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, rà soát lại thực chất, củng cố, bổ sung, xây dựng kế hoạch cụ thể công tác duy trì, nâng chất theo bộ tiêu chí mới. Xem đây là nhiệm vụ quan trọng, thực hiện thường xuyên, liên tục.

- Ban quản lý Chương trình mục tiêu Quốc gia Xây dựng nông thôn mới nâng cao xã cần xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững.

3.2 Giải pháp thực hiện các Tiêu chí

- Tiêu chí về quy hoạch: Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch và hoàn thành hồ sơ để UBND huyện phê duyệt. Giao cán bộ phụ trách tham mưu lãnh đạo ban hành quy định quản lý quy hoạch và tổ chức thực hiện.

- Tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa: Tiếp tục củng cố, nâng cấp, giữ vững 100% các ấp có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao, tận dụng các không gian có sẵn để làm điểm vui chơi, giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi, tạo các hoạt động vui chơi cho trẻ em. Tranh thủ đề nghị các ngành cấp trên sớm xây dựng nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã.

- Tiêu chí về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn: Ban Nông nghiệp xã kết hợp cùng với Hội Nông dân và một số nông dân tiêu biểu để thực hiện mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản. Tiếp tục tuyên truyền giới thiệu về hợp tác xã Rau Sau Hè để bà con nhân dân biết đến và sử dụng sản phẩm của hợp tác xã. Bên cạnh, khuyến khích nông dân hợp tác liên kết để thành lập nhiều mô hình sản xuất. Hoàn thiện hồ sơ sản phẩm OCOP gửi về ngành cấp trên thẩm định công nhận. Phát triển làng nghề trồng hòa ấp An Thạnh trở thành điểm du lịch. Khuyến khích nông dân phát triển sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, an toàn, đảm bảo chất lượng hướng đến thị trường tiêu thụ ổn định, sản xuất ứng dụng công nghệ cao nhằm giảm chi phí giá thành, tăng tính cạnh tranh.

- Tiêu chí về Y tế

Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng và các chỉ tiêu, nhiệm vụ về dân số, gia đình và trẻ em. Nâng cao kiến thức của người dân về bảo vệ sức khỏe, vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao chất lượng khám, điều trị bệnh cho nhân dân. Xây dựng Kế hoạch giao chỉ tiêu thực hiện cho các ban ngành, đoàn thể xã, ấp. Tập trung vận động nhân dân tham gia mua BHYT, nâng cao nhận thức, hiểu biết về các chính sách ưu đãi khi mua bảo hiểm và tính tự giác tham gia bảo hiểm của người dân. Thường xuyên củng cố mạng lưới nhân viên thu BHYT trên địa bàn xã, tạo điều kiện cho bà con dễ dàng tham gia BHYT. Đài truyền thanh xã thường xuyên tuyên truyền trên đài truyền thanh về các chính sách, pháp luật về BHYT. Hàng tháng, UBND xã kết hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện tuyên truyền, thu và cấp thẻ trực tiếp cho người dân ở 06 ấp. Phấn đấu đến cuối năm 2023 có trên 95% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

Tiếp tục tham mưu với Đảng ủy thực hiện kế hoạch tuyên truyền vận động người dân tham gia BHYT, Lãnh chỉ đạo trong cán bộ, đảng viên, hội viên phải tham gia BHYT cho người thân trong gia đình. Vận động các *"Mạnh Thường Quân"* đóng góp hỗ trợ BHYT cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Các trường cần vận động các em học sinh tham gia BHYT đạt 100%.

Kiểm soát tốt các loại bệnh truyền nhiễm, không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

Tăng cường công tác tuyên truyền về phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em, hạn chế tối đa trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi.

Liên hệ ngành cấp trên hướng dẫn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, hướng dẫn người dân cài phần mềm sổ khám, chữa bệnh điện tử.

- Tiêu chí về môi trường và an toàn thực phẩm:

Tuyên truyền vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường, tổ chức thu gom, xử lý rác thải, chất thải đảm bảo theo qui định, đảm bảo tỷ lệ rác thải sinh hoạt trên địa bàn được thu gom và xử lý đúng qui định. Kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo về vệ sinh môi trường, cơ sở chăn nuôi phải có chuồng trại hợp vệ sinh, vận động hộ dân xây dựng các mô hình cảnh quan xanh – sạch – đẹp. Tổ chức thực hiện các mô hình phân loại rác tại nguồn, tái chế, tái sử dụng rác theo quy định tỉ lệ đạt trên 70%. Xây dựng các hố chứa và vận động nhân dân thu gom rác thải thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và chất thải gắn y tế được thu gom đạt 100%. Tăng cường công tác vệ sinh môi trường và tuyên truyền nhân dân trong xã xây dựng cảnh quan môi trường sáng –xanh - sạch - đẹp.

- Tiêu chí về Quốc phòng và An ninh: Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ tự quản, thực hiện tốt phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, cảnh giác chống mọi âm mưu "Diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch.

Củng cố nền quốc phòng toàn dân với xây dựng thế trận ANND, phòng ngừa đấu tranh các loại tội phạm, không để trọng án và điểm nóng xảy ra, giữ vững và hạn chế tối đa tai nạn giao thông. Xây dựng nâng cao chất lượng và sức chiến đấu cho 02 lực lượng trong sạch vững mạnh.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Đồng thời chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật cần thiết cho 02 lực lượng để đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao; kết nạp đảng viên cho DQTV đạt chỉ tiêu.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị UBND huyện phân bổ kinh phí kịp thời, hỗ trợ cho xã xây dựng nhà văn hóa, hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ văn hóa thể thao của xã.

- Đề nghị lãnh đạo UBND huyện Chợ mới xem xét sớm hỗ trợ kêu gọi đầu tư, sữa chữa, nâng cấp chợ Trung tâm xã và hỗ trợ kinh phí sửa chữa cống thoát nước cụm dân cư ấp Bình Thạnh 1.

- Đề nghị có chương trình vây vốn cho HTX hoạt động.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện và nâng chất các tiêu chí xã nông thôn mới, NTM nâng cao năm 2022 trên địa bàn xã Hòa An./

***Nơi nhận*:**
- Văn phòng điều phối huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện CM;
- TT ĐU – HĐND;
- Thành viên BQLNTM xã;
- Lưu: VT.

TM. BAN QLCTMTQGXDNTM
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phương Văn Thanh